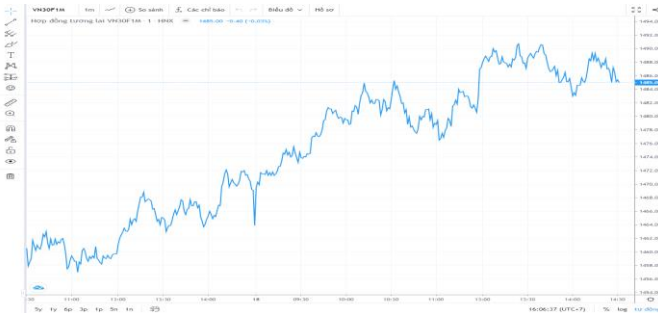


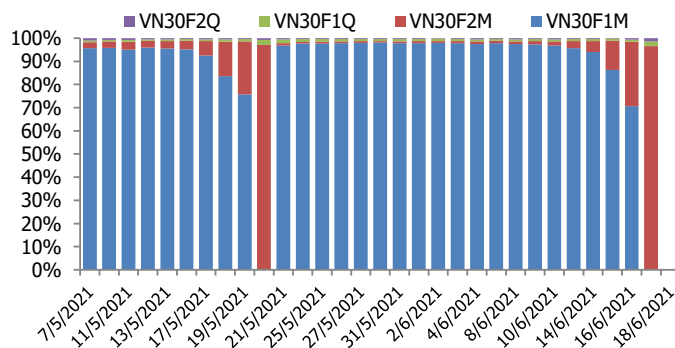
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2107	15/7/2021	25	1485.00	-
VN30F2108	19/8/2021	60	1483.50	-
VN30F2109	16/9/2021	88	1479.00	-
VN30F2112	16/12/2021	179	1470.30	-

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau những diễn biến giằng co đầu phiên, thị trường tiếp tục đi lên với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 6,8 đến 22,4 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng 19,39 điểm. Do đó, basis các hợp đồng có diễn biến phân hóa. Cụ thể, basis của VN30F2107 giảm nhẹ xuống +3,70 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2108 hiện ở mức +2,20 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Basis duy trì trạng thái dương cho thấy tâm lý giới đầu tư vẫn khá lạc quan với xu hướng thị trường lúc này.
- Sự vận động của các trụ bài bản và linh hoạt. Dòng tiền xoay vòng từ ngân hàng, thực phẩm - đồ uống và bất động sản qua từng phiên giúp thị trường vẫn giữ được nhiệt. Nhìn chung, dòng tiền đầu cơ vẫn len lỏi vào nhóm các cổ phiếu trụ, điều này đem đến niềm tin về xu thế tích cực sẽ kéo dài và bền vững hơn. Bên cạnh đó, động thái mua ròng của khối nhà đầu tư nước ngoài trong những phiên gần đây có thể được xem là động lực mới dành cho thị trường. Về kỹ thuật, chỉ số VN30-Index có cơ hội kiểm nghiệm vùng đỉnh cũ trong tuần tới.
- Hiện tại, mặc thị trường phái sinh đang có những nhịp rung lắc đáng kể, nhưng xu hướng chính vẫn là tăng. Nếu chỉ số VN30F1M tiếp tục vượt qua khu vực kháng cự mạnh quanh 1500-1508 điểm thì xu hướng tăng càng được củng cố vững chắc. Chiến lược ưu tiên vào lúc này là tiếp tục nương theo xu hướng của thị trường, với các vị thế Long được thực hiện len lỏi trong các nhịp điều chỉnh trên nền đà tăng với vùng hỗ trợ 1478-1482 điểm. Chiến lược Short cần kiên nhẫn hơn, chỉ mở vị thế khi chỉ số suy yếu tại các vùng cản quan trọng là 1500-1508 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Với bối cảnh hiện tại, chiến lược trading trong biên độ sẽ là chiến lược hợp lý hơn. Vùng kháng cự quan trọng cho các nhịp hồi nếu xảy ra trên chỉ số phái sinh là 1491-1494 điểm hoặc 1504-1508 điểm. Đối với chiến lược Long, khi chiết khấu thấp hơn so với vùng giá hiện tại (vùng 1478 - 1482 điểm), đó sẽ là kịch bản được ưu tiên hơn.

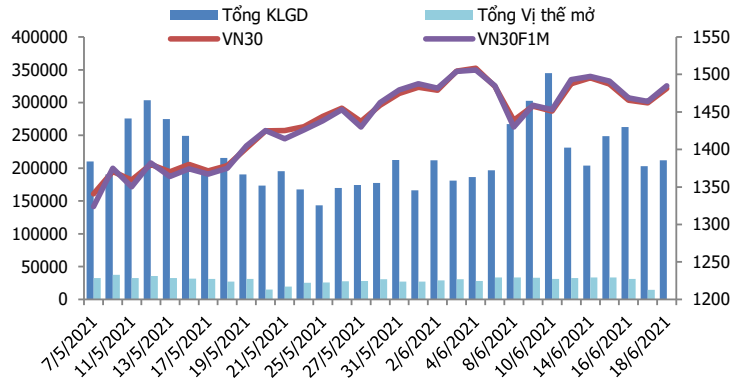
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch spread

Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

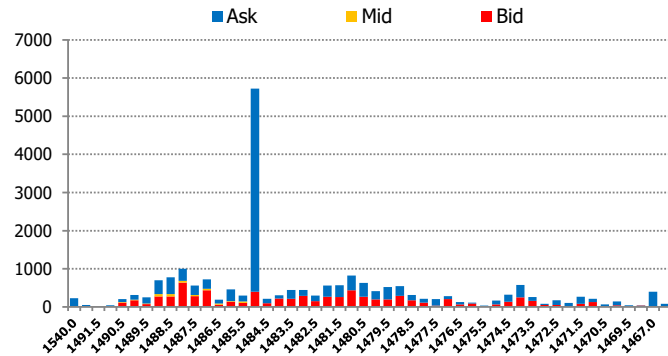
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGĐ	% Chg	OI	% Chg
VN30F2107	1485.0	1.23	211,415	767.4	-	-100.0
VN30F2108	1483.5	#N/A N	403	276.6	-	-100.0
VN30F2109	1479.0	0.96	114	86.9	-	-100.0
VN30F2112	1470.3	0.46	56	-	-	-
Tổng			211,988	763.8	-	-100.0

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



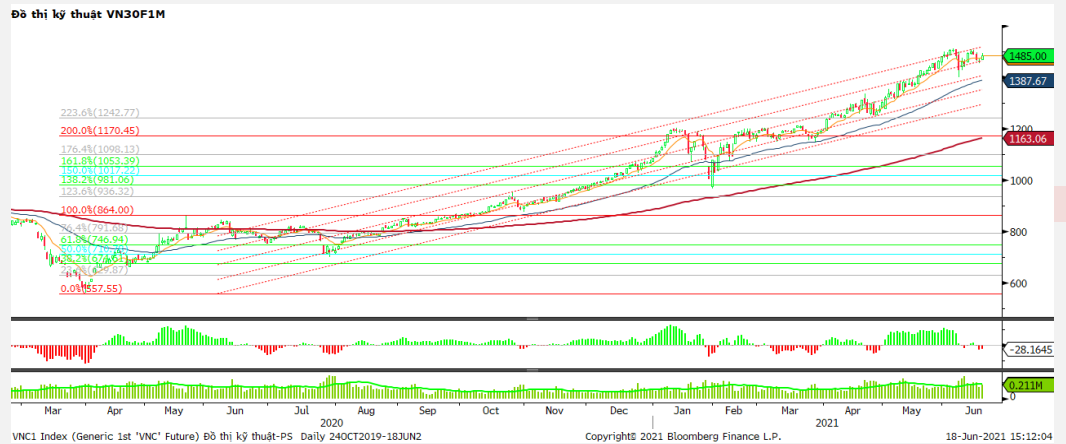
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Sau những diễn biến giằng co đầu phiên, thị trường tiếp tục đi lên với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 6,8 đến 22,4 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng 19,39 điểm. Do đó, basis các hợp đồng có diễn biến phân hóa.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng nhẹ so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 211.988 hợp đồng, tăng 4,49%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 7 với 211.415 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2107 là 1481,25 điểm (thấp hơn 3,75 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2108 là 1482,72 điểm (-0,78 điểm), VN30F2109 là 1486,03 điểm (+7,03 điểm) và VN30F2112 là 1490,82 điểm (+20,52 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1478-1482	1460-1464	1446-1451
Kháng cự	1491-1494	1504-1508	1500-1521

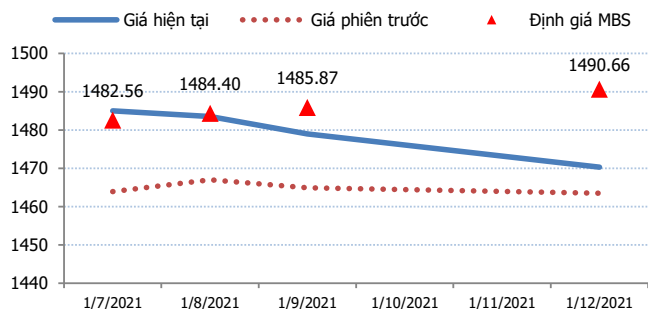
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.5	-2.10	0.6	-1.24
VN30F1Q - VN30F1M	-6	-3.50	-2.5	-6.52
VN30F1Q - VN30F2M	-4.5	-1.40	-3.1	-5.28
VN30F2Q - VN30F1M	-14.7	-1467.00	1452.3	-11.12
VN30F2Q - VN30F2M	-13.2	-1464.90	1451.7	-9.88
VN30F2Q - VN30F1Q	-8.7	-1463.50	1454.8	-4.6

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



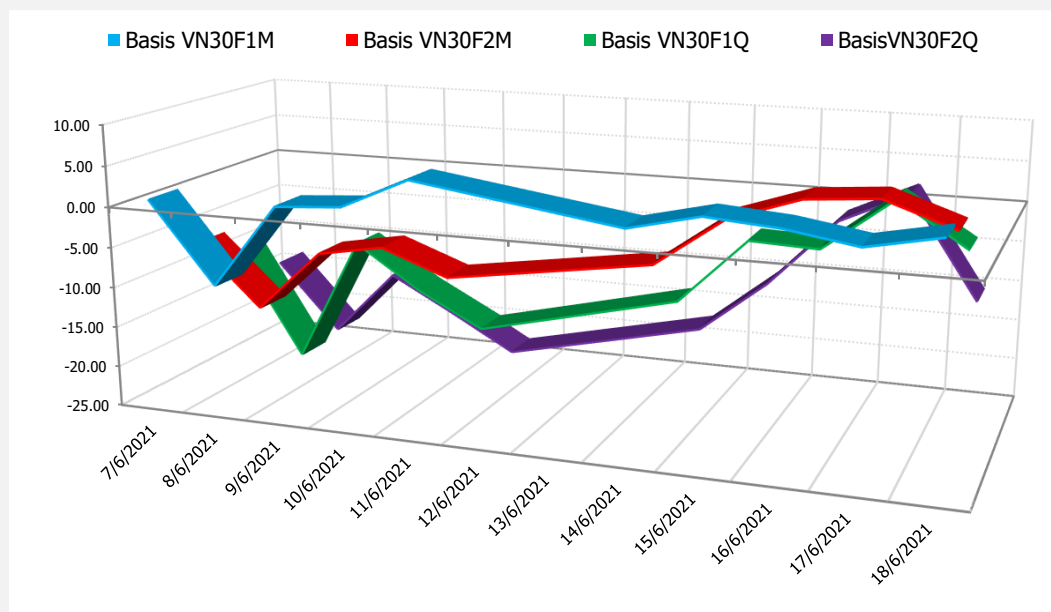
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Sau những diễn biến giảm co đầu phiên, thị trường tiếp tục đi lên với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 6,8 đến 22,4 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng 19,39 điểm. Do đó, basis các hợp đồng có diễn biến phân hóa. Cụ thể, basis của VN30F2107 giảm nhẹ xuống +3,70 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2108 hiện ở mức +2,20 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -14,7 điểm đến -1,5 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2108-VN30F2107) giảm xuống 1,5 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

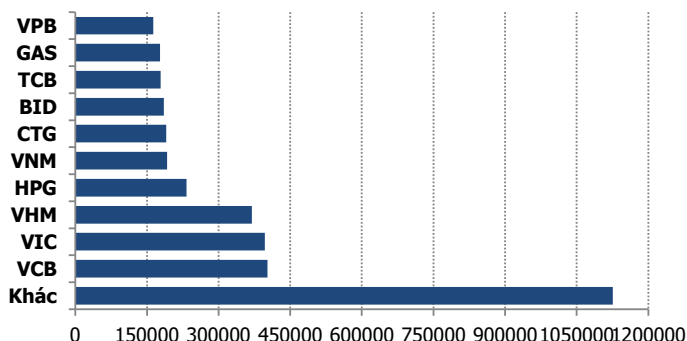
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



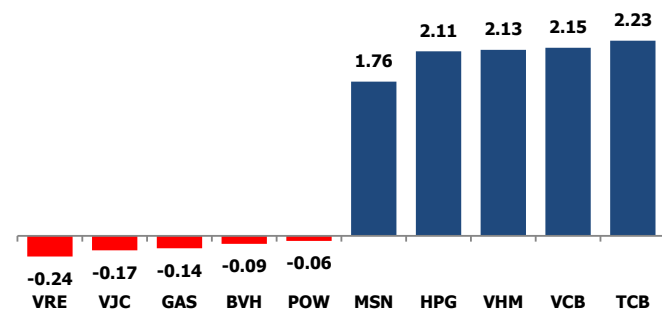
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1377.77	1481.3
Thay đổi	17.85	19.39
%Chg	1.31	1.33
YTD	24.81	38.34
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,168.63	3,616.44
P/E	18.88	16.59
P/B	2.76	3.13

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch cuối tuần, thị trường chứng khoán tiếp tục có những rung lắc đáng kể. Tuy nhiên, việc VCB bất ngờ tăng giá mạnh đã khiến điểm số của VN-Index và VN30-Index tăng cao, tác động đến tâm lý của nhà đầu tư. Trong phiên giao dịch hôm nay, GAS, VRE, BVH là 3 cổ phiếu đã tăng mạnh giai đoạn vừa qua đi ngược với đà tăng của thị trường chung.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 19,39 điểm (+1,33%) lên 1481,30 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 214,59 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 10.865 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại cũng khá tích cực khi họ mua ròng gần 600 tỷ đồng trong phiên hôm nay, trong đó có đóng góp lớn từ các quỹ ETFs. Lực mua của khối ngoại tập trung chủ yếu vào PDR (239 tỷ đồng), HSG (209 tỷ đồng), APH (159 tỷ đồng),...đây đều là những cổ phiếu được thêm mới vào danh mục ETFs trong kỳ cơ cấu này.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,377.77	1.31	18.88	24.81
Dow Jones	33,290.08	(1.58)	25.11	8.77
S&P500	4,166.45	(1.31)	29.46	10.93
Nikkei 225	28,249.85	(2.47)	19.83	2.94
Shanghai	3,525.10	(0.01)	15.83	1.50
DAX	15,448.04	(1.78)	33.11	12.61
Vàng	1,773.07	0.51		(6.60)
Dầu WTI	72.01	0.52		48.41

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 14/06/2021			
Nhật- Sản lượng CN	1.70%	2.50%	2.90%
Thứ Ba - 15/06/2021			
Mỹ- Doanh số bán lẻ lõi	-0.80%	0.40%	-0.70%
Thứ Tư - 16/06/2021			
Trung Quốc- Tỷ lệ thất nghiệp	5.30%		5.20%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-5.241M		-7.355M
Thứ Năm - 17/06/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	376K	360K	412K
Thứ Sáu - 18/06/2021			
Nhật- Báo cáo CSTT			
Thứ Hai - 21/06/2021			

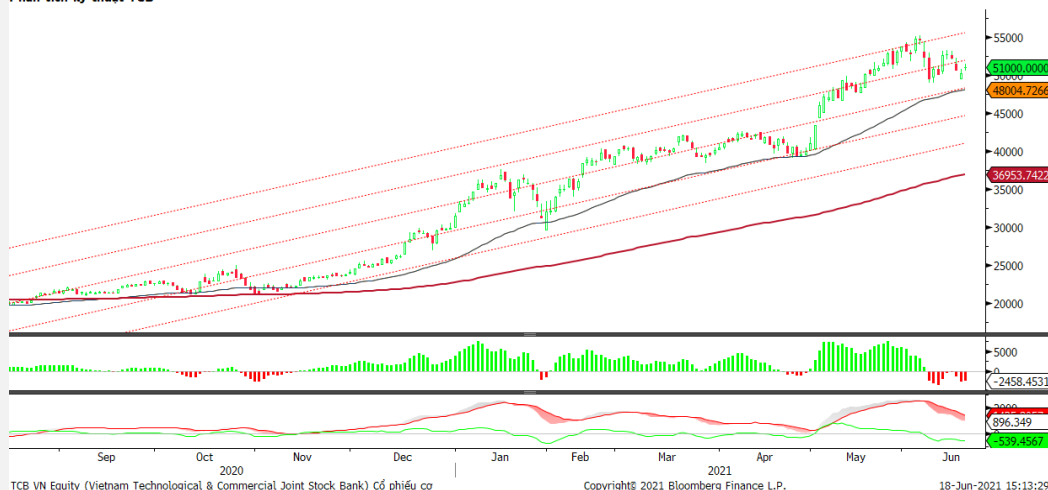
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ đồng loạt giảm điểm khi các cổ phiếu vốn được hưởng lợi từ việc nền kinh tế mở cửa trở lại rớt giá, trong bối cảnh Fed đưa ra tín hiệu tăng lãi suất. Đóng cửa, Dow Jones giảm 533,37 điểm, tương đương 1,6%, xuống 33.290,08 điểm. S&P 500 mất 1,3%, còn 4.166,45 điểm. Cả 2 chỉ số này đều chạm mức thấp trong phiên ở những phút giao dịch cuối cùng. Nasdaq giảm 0,9% xuống 14.030,38 điểm.
- Giá dầu tăng và có tuần tăng thứ 4 liên tiếp, sau khi OPEC cho biết nhóm các nhà sản xuất dự kiến sẽ hạn chế tăng trưởng sản lượng dầu Mỹ trong năm nay. Chốt phiên giao dịch ngày 18/6, dầu thô Brent tăng 43 US cent tương đương 0,6% lên 73,51 USD/thùng và dầu thô Tây Texas WTI tăng 60 US cent tương đương 0,8% lên 71.64 USD/thùng.
- Giá vàng có tuần giảm mạnh nhất hơn 1 năm, do đồng USD tăng khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ đưa ra triển vọng tăng lãi suất. Vàng giao ngay trên sàn LBMA giảm 0,1% xuống 1.770,96 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 TCB, VCB và VHM là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm. Trong đó, TCB đóng góp 2,23 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật TCB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	10.60	52,100	1.36	3.70%	1513.507	2.11	12.84	3.53
TCB	Banks	9.61	51,000	1.59	1.58%	507.309	2.23	12.52	2.28
VPB	Banks	8.77	66,500	0.76	1.21%	986.359	0.98	14.37	2.92
VNM	Food Products	7.96	92,100	1.21	1.42%	273.799	1.41	19.67	6.14
VIC	Real Estate Management & Development	5.94	117,400	0.34	1.11%	210.318	0.30	53.99	4.93
MBB	Banks	5.63	40,550	1.63	1.36%	1060.077	1.34	11.23	2.21
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.03	83,800	1.45	1.81%	140.73	1.07	20.42	4.54
VHM	Real Estate Management & Development	4.62	112,500	3.21	6.62%	527.64	2.13	14.29	4.06
NVL	Real Estate Management & Development	4.38	103,000	0.78	1.46%	254.696	0.50	33.38	4.75
STB	Banks	4.20	29,650	0.85	2.03%	506.301	0.53	19.83	1.80
VCB	Banks	3.66	108,500	4.13	4.51%	344.272	2.15	19.00	3.99
MSN	Food Products	3.62	106,500	3.40	3.88%	158.542	1.76	83.14	7.74
MWG	Specialty Retail	3.60	141,000	1.44	1.07%	54.236	0.76	15.58	3.88
HDB	Banks	3.16	34,250	1.93	2.22%	131.166	0.89	11.09	2.22
CTG	Banks	3.15	51,200	1.39	2.94%	682.572	0.64	10.75	2.09
VJC	Airlines	2.60	116,000	-0.43	0.95%	42.502	-0.17	51.42	4.15
TPB	Banks	1.82	35,500	0.28	1.41%	97.421	0.08	9.32	2.04
SSI	Capital Markets	1.62	50,500	0.00	2.79%	395.428	0.00	18.19	2.87
PDR	Real Estate Management & Development	1.48	92,100	0.44	4.78%	498.517	0.10	34.12	8.42
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.47	98,000	2.62	2.92%	31.308	0.56	19.70	3.87
VRE	Real Estate Management & Development	1.47	32,500	-1.07	3.74%	134.417	-0.24	27.65	2.45
KDH	Real Estate Management & Development	1.14	37,350	1.22	2.43%	101.997	0.20	19.19	2.76
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.76	56,500	-0.35	1.25%	131.196	-0.04	19.38	3.00
GAS	Gas Utilities	0.73	92,700	-1.28	1.41%	69.992	-0.14	23.49	3.51
REE	Industrial Conglomerates	0.69	59,700	-0.50	2.35%	72.181	-0.05	10.35	1.55
BID	Banks	0.61	46,150	0.54	1.75%	147.556	0.05	22.54	2.35
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.48	12,300	-0.81	2.86%	118.446	-0.06	11.86	1.00
TCH	Machinery	0.42	23,500	5.86	7.47%	389.383	0.34	9.18	1.62
SBT	Food Products	0.41	22,800	1.11	4.20%	163.664	0.07	20.16	1.78
BVH	Beverages	0.37	61,000	-1.61	2.13%	84.234	-0.09	23.94	2.21

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn